

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ, THUỞNG ĐIỂM MIỄN HỌC CÁC HỌC PHẦN TIẾNG ANH

Tháng 10 năm 2022

TT	Chuyên ngành	Mã sinh viên	Họ, đệm	Tên	Ngày sinh	Năm nhập học/ Năm tốt nghiệp	Số lượt thi	Loại chứng chỉ	Ngày thi	Điểm thi	Cơ sở cấp chứng chỉ	Địa điểm thi	Nguyên vọng		Phòng QLCL		Ghi chú
													Thưởng điểm	Xét CĐR	Thưởng điểm	Xét CĐR	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14		15		16
1	QLCN	K205510601049	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	25/09/2002	2020-2025	1	TOEIC	21/8/2022	515	IIG VN	ĐHKTCN		X		Đạt	
2	QLCN	K195510604005	Dương Văn	Đông	8/8/2001	2019-2024	1	B1	19/3/2022	94	ĐHKTCN	ĐHKTCN		X		Đạt	
3	KTDN	K195510604011	Nguyễn Quỳnh	Hương	26/07/2001	2019-2023	1	HSK3	27/2/2022	273	VKT	HN		X		Đạt	
4	QLCN	K195510601005	Nguyễn Văn	Khánh	29/01/2001	2019-2023	1	B1	20/3/2022	98.5	ĐHKTCN	ĐHKTCN		X		Đạt	
5	KTDN	K195510604023	Đặng Huệ	Anh	23/11/2001	2019-2023	1	B1	15/5/2022	95	ĐHKTCN	ĐHKTCN		X		Đạt	
6	CN Ô TÔ	K205510205184	Nguyễn Huy	Hoàng	10/6/2002	2020-2025	1	B1	20/3/2022	97	ĐHKTCN	ĐHKTCN		X		Đạt	
7	CN Ô TÔ	K205510205227	Nguyễn Văn	Thành	3/9/2002	2020-2025	1	B1	20/3/2022	95	ĐHKTCN	ĐHKTCN		X		Đạt	
8	CN Ô TÔ	K205510205192	Nguyễn Văn	Khải	6/1/2002	2020-2025	1	B1	15/5/2022	92	ĐHKTCN	ĐHKTCN		X		Đạt	
9	CN Ô TÔ	K205520216585	Diệp Thị	Liên	1/11/2002	2020-2025	1	B1	15/5/2022	93.5	ĐHKTCN	ĐHKTCN		X		Đạt	
10	TĐH	K195520216085	Nguyễn Đình	Kiên	12/1/2001	2019/2024	1	B1	9/10/2022	90.5	ĐHKTCN	ĐHKTCN		X		Đạt	
11	TĐH	K195520216066	Hoàng Văn	Chung	1/18/2001	2019/2024	1	B1	9/10/2022	93	ĐHKTCN	ĐHKTCN		X		Đạt	
12	TĐH	K205520216031	Trần Tân	Đô	12/16/2002	2020/2025	1	B1	9/10/2022	98	ĐHKTCN	ĐHKTCN		X		Đạt	
13	TĐH	K195520216304	Đặng Hải	Đặng	10/30/2001	2019/2024	1	B1	20/03/2022	92	ĐHKTCN	ĐHKTCN		X		Đạt	
14	TĐH	K205520216131	Hà Đình	Phú	9/22/2002	2020/2025	1	TOEIC	8/21/2022	600	IIG VN	ĐHKTCN		X		Đạt	
15	TĐH	K185520201138	Đặng Thị	Miên	7/12/2000	2018/2023	1	B1	20/03/2022	97	ĐHKTCN	ĐHKTCN		X		Đạt	
16	TĐH	K225520216002	Trần Thị Hồng	Anh	6/6/2004	2022/2027	1	IELTS	5/12/2022	5	IDP VN	ĐHTN	X	X	10	Đạt	
17	TĐH	K205520216046	Đỗ Ngọc	Huy	10/24/2002	2020/2025	1	TOEIC	12/9/2021	655	IIG VN	ĐHKTCN	X	X		Đạt	
18	CĐT	K185520114172	Nguyễn Văn	Duy	11/2/2000	2018-2023	1	HSK3	25/6/2022	272	VKT	HN		X		Đạt	
19	CTM	K185520103145	Hồ Đức	Hai	8/3/2000	2018-2023	1	B1	20/9/2022	99	ĐHKTCN	ĐHKTCN		X		Đạt	
20	CTM	K175520103101	Nguyễn Văn	Cường	28/6/1999	2017-2022	1	Q4	7/8/2022	99,4	NAT-TEST	ĐHTN		X		Đạt	
21	CTM	K185520103170	Trần Đức	Thao	14/10/2000	2018-2000	1	TOEIC	19/12/2021	585	IIG VN	ĐHKTCN	X	X	3	Đạt	
22	KTD	K175520201004	Nguyễn Văn	Bắc	1/11/1999	2017/2022	1	TOEIC	23/1/2022	455	IIG	ĐHKTCN	X	X	3	Đạt	
23	KTD	K175520201187	Đinh Trọng	Lực	1/2/1999	2017/2022	1	TOEIC	23/1/2022	975	IIG	ĐHKTCN	X	X	10	Đạt	
24	CTM	K185520103170	Trần Đức	Thao	14/10/2000	2018-2023	1	TOEIC	19/12/2021	585	IIG	ĐHKTCN	X	X	3	Đạt	

25	KTĐ	K185520201061	Lê Minh	Tiến	1/2/2000	2018/2023	1	TOEFL	11/4/2021	527	IIG	ĐHKTCN	X	X	10	Đạt	
26	CTM	K185520103164	Đỗ Văn	Oai	5/7/2000	2018-2023	1	TOEIC	20/3/2022	635	IIG	ĐHKTCN	X	X	10	Đạt	
27	CĐT	K175520201072	Nguyễn Tiến	Vũ	24/1/1999	2017-2022	2	TOEIC	20/3/2022	555	IIG	ĐHKTCN	X	X	3	Đạt	
28	TĐH	K155520216261	Trần Anh	Tuấn	8/10/1997	2015/2022	1	TOEFL	23/1/2022	433	IIG	ĐHKTCN	X	X	2	Đạt	
29	TĐH	K175520216115	Đỗ Mạnh	Trường	13/2/1999	2017/2022	1	TOEIC	17/1/2021	565	IIG	ĐHKTCN	X	X	3	Đạt	
30	CĐT	K175520114032	Trần Đức	Mạnh	21/6/1999	2017-2022	1	TOEIC	19/12/2021	490	IIG	ĐHKTCN	X	X	3	Đạt	

NGƯỜI LẬP

Ngày 25 tháng 11 năm 2022
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

ThS. Nguyễn Thị Diệu Huyền

TS. Nguyễn Đức Tường

